

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO  
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 377/2022/HSPT  
Ngày: 30-8-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Công Thi  
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tiến  
Ông Lê Tự

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Trang, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:**  
Ông Đỗ Xuân Ân, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, điểm cầu thành phần: Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 337/2022/TLPT-HS, ngày 04 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo A T về tội “Giết người”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2022/HSST ngày 30/6/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum.

**Bị cáo có kháng cáo:**

**A T;** tên gọi khác: Không; sinh ngày: 10/10/1997; Nơi sinh: tỉnh Kon Tum; Nơi cư trú: tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Dân tộc: Ba Na; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: A T, sinh năm: 1960 và bà Y H, sinh năm 1966; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/01/2022 đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Tạ Văn N – Luật sư Văn phòng luật sư S, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Kon Tum. Địa chỉ: tỉnh Kon Tum. (có mặt).

- Người phiên dịch: Ông A P, Nơi cư trú: tỉnh Kon Tum (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo Bản án sơ thẩm, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Khoảng 22h00 ngày 16 tháng 01 năm 2022, A T và những người bạn là A L, A K, A U, A N tổ chức uống rượu tại sân của nhà A T tại thôn Kon J, xã Đ, thành phố K.

Một lúc sau, A N say rượu nên nằm ngủ trên ghế đá ở trước nhà A T. Đến khoảng 23h00 cùng ngày, có A L điều khiển xe mô tô chở theo A M và A B đi về nhà ở thôn K. Trên đường đi khi ngang qua nhà A T, A L nhìn vào sân thấy có nhiều người đang ngồi uống rượu, mặc dù không quen biết và không được ai mời nhưng A L vẫn dừng lại, dựng xe ngoài đường rồi cùng với A M và A B đi vào trong sân nhà A T, khi gặp nhau thì A L, A M, A B không quen biết ai, chỉ biết có A L, sau đó tất cả cùng ngồi uống rượu với nhau. Được khoảng 30 phút sau thì A L gây sự và với A L bằng tiếng Ba Na: *“Có muốn đánh nhau không? Tao với mày sô lô”*, A L trả lời: *“Tao không muốn đánh nhau, nếu muốn thì sô lô rượu”*. A L liền cúi xuống lấy chiếc dép dưới chân của mình cầm trên tay rồi đứng lên đánh một phát trúng vào má phía bên trái A L, đồng thời dùng tay đấm một phát trúng vào má bên phải của A L. Vì bị A L đánh nên A L bức tức, đứng dậy dùng tay phải đấm lại một phát vào mặt A L, sau đó cả hai người xông vào đánh nhau. A B thấy vậy nên đã xông vào cùng với A L dùng tay, chân đánh A L. A T thấy sự việc đánh nhau xảy ra trong sân nhà mình nên can ngăn và nói: *“Chúng mày không được đánh nhau tại nhà của tao!”* rồi ôm giữ A L lại, can không cho đánh nhau nữa, lập tức A L vùng ra, quay người lại chửi thề và hỏi A T: *“Đ. M! Mày muốn gì?”* đồng thời dùng tay đấm liên tiếp hai phát trúng vào ngực bên phải của A T, rồi tiếp tục cùng A B xông vào đánh A L. Lúc này, bức tức vì can ngăn đánh nhau mà bị A L đánh nên A T đã đi vào trong nhà bếp lấy một con dao cầm trên tay, đi ra sân chỗ A L, A B, A L đang đánh nhau và nói: *“Sao tụi bay đánh nhau ở nhà tao? Dừng đánh nhau nữa!”* nhưng A L, A B không dừng lại, vẫn tiếp tục xông vào đánh A L, A L bị đánh ngã xuống, người va trúng vào chiếc mô tô đang dựng trong sân và chân của A L có đạp trúng chiếc ghế nhựa A M đang ngồi làm cho A M bị ngã xuống đất, vì bị ngã nên A M đã cầm chiếc ghế quơ qua, quơ lại, A L sợ bị đánh trúng nên đã ôm giữ A M lại. Ngay lúc đó, A T tay phải cầm dao xông đến đâm A L liên tiếp hai nhát, nhát thứ nhất trúng vào vùng lưng, bên phải của A L, nhát thứ hai không trúng. A T tiếp tục đâm A B liên tiếp ba nhát, trúng vào vùng lưng, hông phía bên trái của A B. Sau khi bị đâm, A L và A B bỏ chạy ra ngoài đường liên thôn, khỏi khu vực nhà của A T. A M thấy A L và A B bỏ chạy thì bỏ đi ra ngoài đường lấy xe mô tô của A L để đi về, khi đến ngã tư đường thôn Kon J thì trông thấy A L đang nằm ngã gục trên đường (Cách cổng nhà A T 68 mét), A M đỡ A L dậy và gọi người nhà A L chở A L đi cấp cứu và đã tử vong tại bệnh viện. Còn A B sau khi bị đâm thì bỏ chạy về đến gần thôn K, xã Đ thì gặp A Lê chở A B về nhà và được em trai là A T và A Đa đưa đi cấp cứu.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 112/KLGD-PC09 ngày 09/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum, kết luận nguyên nhân chết của A L: *Vết thương thấu bụng gây thủng gan, mất máu cấp do vật sắc nhọn*.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 47/TgT-TTPY ngày 13/5/2022 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Kon Tum kết luận: *Tỷ lệ tổn thương cơ thể của A B tại thời điểm giám định là 18,93% (làm tròn 19%)*.

Về bồi thường thiệt hại: Tại giai đoạn điều tra gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình A L 77.400.000 đồng; bồi thường cho bị hại A B số tiền 23.000.000 đồng, đại

diện hợp pháp của người bị hại A L và A B không yêu cầu bồi thường gì thêm và đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo A T.

***Từ những nội dung được xác định nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2022/HSST ngày 30/6/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum đã quyết định:***

Tuyên bố bị cáo A T phạm tội “Giết người”.

**Về hình phạt:** Áp dụng điểm a, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo A T tù Chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/01/2022.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06/7/2022, bị cáo A T kháng cáo đối với Bản án sơ thẩm, lý do kháng cáo bị cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xem xét vụ án không khách quan, áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không đúng pháp luật, chưa xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và nguyên nhân xảy ra vụ án nhưng xử phạt bị cáo với mức án tù Chung thân là quá nặng, do vậy bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu như sau:

Về tố tụng: Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, Hội đồng xét xử, những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về nội dung: Sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo A T, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Quyết định về hình phạt tù Chung thân đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo, Luật sư Tạ Văn Nghiệp trình bày luận cứ bào chữa cho bị cáo cho rằng mức án quá nặng và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các tài liệu chứng cứ đã được xem xét và kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, xem xét kháng cáo của bị cáo A T, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Tóm tắt hành vi phạm tội: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo A T đã khai nhận về diễn biến vụ án, hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã xác định: Vào khoảng 22h00 ngày 16/01/2022, A L, A B, A L là những người không quen biết, tự vào nhà của bị cáo để uống rượu rồi gây sự, đánh nhau. Bị cáo A T nhiều lần can ngăn nhưng không được mà còn bị người bị hại A L đánh 02 cái vào ngực, A T đã đi vào nhà bếp của mình lấy một con dao kích thước cán và lưỡi dao dài 55,7cm, cán tre có đường kính 2,5cm, lưỡi kim loại sắt nhọn dài 20,4cm, điểm rộng nhất rộng 3cm, đi ra sân chỗ A L, A B, A L đang đánh nhau và nói: “Sao tụi bay đánh nhau ở nhà tao? Đừng đánh nhau nữa!” nhưng A L, A B không dừng lại, vẫn tiếp tục xông vào đánh A L, bị cáo A T đã dùng dao đâm vào A L hai nhát, nhưng chỉ trúng vào vùng lưng bên phải của A L

một nhát, tiếp đó, A T đâm A B ba nhát, trúng vào vùng lưng, hông phía bên trái của A B. Sau khi bị đâm, A L và A B và A M bỏ chạy ra ngoài đường liên thôn, khi đến ngã tư đường thôn Kon J thì A L ngã gục trên đường (*Cách cổng nhà A T 68 mét*), A M đỡ A L dậy và gọi người nhà A L chở A L đi cấp cứu, hậu quả A L đã tử vong tại bệnh viện, còn A B bỏ chạy về đến gần thôn K, xã Đ thì được người nhà đưa đi bệnh viện.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 112/KLGD-PC09 ngày 09/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum, kết luận nguyên nhân chết của A L: *Vết thương thấu bụng gây thủng gan, mất máu cấp do vật sắc nhọn*.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 47/TgT-TTPY ngày 13/5/2022 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Kon Tum kết luận: *Tỷ lệ tổn thương cơ thể của A B tại thời điểm giám định là 18,93% (làm tròn 19%)*.

[2]. Xem xét việc áp dụng tình tiết tăng nặng định khung đối với bị cáo A T tại Bản án sơ thẩm, thấy rằng: Với các tình tiết và diễn biến khách quan nêu trên cho thấy, vào tối ngày 16/01/2022 A T đang cùng một số người bạn gồm A L, A K, A U, A N đang cùng ngồi uống rượu tại nhà của mình, đến khoảng 22h thì có A, A B và A M không quen biết gì với A T, tự đến (*A chỉ biết A L*) rồi cùng ngồi uống rượu, sau khoảng 30 phút thì A gây sự và đánh A L, A T can ngăn cũng bị A đánh, do bức tức, A T vào nhà bếp của mình lấy một dao ra và yêu cầu A, A B không được đánh nhau tại nhà của mình, nhưng A, A B vẫn tiếp tục xông vào đánh A L, nên A T đã dùng dao đâm A và A B. Với hành vi và hậu quả nói trên, tại Bản án sơ thẩm đã áp dụng tình tiết “*Giết 02 người trở lên*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự, xét xử bị cáo A T về “*Giết người*” theo tình tiết định khung tại điểm a nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, xem xét việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết phạm tội “*Có tính chất côn đồ*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123, Bộ luật hình sự đối với bị cáo A T, xét thấy, việc A, A B và A M không quen biết với A T, không được chủ nhà mời, nhưng tự động chạy đến, can thiệp vào sinh hoạt của nhà người khác là hành vi thiếu văn hóa, sau khi cùng ngồi uống rượu, thì A và A B có hành vi chủ động gây sự, đánh nhau gây ồn ào, mất trật tự trong nhà người khác, A T là chủ nhà đã can ngăn nhiều lần nhưng không được, thậm chí còn bị A đánh 02 cái vào ngực phải, hành vi của A, A B là vi phạm pháp luật, như vậy, nguyên nhân xảy ra vụ án là do một phần lỗi của những người bị hại, tại Bản án sơ thẩm cũng đã xác định những bị hại có một phần lỗi nhưng đã áp dụng tình tiết phạm tội “*Có tính chất côn đồ*” đối với bị cáo A T là không chính xác.

Mặc khác, tại Bản án sơ thẩm áp dụng tình tiết định khung “*Giết 02 người trở lên*” tuy nhiên, theo kết quả giám định pháp y kết luận A B chỉ bị thương tích, tỷ lệ 18,93% là thuộc trường hợp “*Phạm tội chưa đạt*” được quy định tại Điều 15, Điều 57 Bộ luật hình sự, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa đánh giá, áp dụng quy định nêu trên khi xem xét, quyết định về hình phạt đối với bị cáo A T. Xét bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng 04 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cụ thể, tự nguyện bồi thường thiệt hại và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và người bị hại cũng có một phần lỗi, đại diện hợp pháp của người bị hại A L

đã chết và người bị hại A B xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Với những nhận định nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm đã xử phạt bị cáo với mức án tù Chung thân là quá nghiêm khắc, do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét nguyên nhân, điều kiện phát sinh vụ án, tính chất hành vi, hậu quả phạm tội, yếu tố lỗi của các bị hại cũng như nhân thân, hoàn cảnh của bị cáo, không áp dụng tình tiết tăng nặng định khung hình phạt, phạm tội “*Có tính chất côn đồ*” được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự đối với bị cáo, chấp nhận kháng cáo, sửa phần Quyết định về hình phạt đối với bị cáo tại Bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo ở mức cao nhất của khung hình phạt tù có thời hạn cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về án phí phúc thẩm: Do chấp nhận kháng cáo nên bị cáo không phải chịu.

Vì các lẽ nêu trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

1/. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo A T, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2022/HSST ngày 30/6/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum.

2./ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 57; Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo A T 20 (Hai mươi) năm tù về tội “*Giết người*”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17 tháng 01 năm 2022.

3./ Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 23, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo A T không phải chịu án phí.

4./ Các quyết định khác về, xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm của Bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum (02);
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum;
- Công an tỉnh Kon Tum (03);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Kon Tum (02);
- Bị cáo (TTG tổng đạt cho bị cáo);
- Người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã Đ, thành phố Kon Tum tỉnh Kon Tum (thay cho việc thông báo bằng văn bản);
- Lưu HCTP, hồ sơ vụ án (ĐTT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Trương Công Thi**

